

Bản án số: 27/2025/HS-ST

Ngày: 16-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Út

2. Ông Đàm Văn Dân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lý Hồng Hạnh là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Cao Bằng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 17/2025/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn N(Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 19 tháng 5 năm 1974 tại: Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. HKTT và chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố Sông H, phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, chính quyền đoàn thể trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Hoàng Văn Bảy (đã chết); Con bà: Nông Thị Hạ (đã chết); Vợ: Phạm Thị Nhuận; Con: Có 02 con; Con lớn sinh năm 2002; Con nhỏ sinh năm 2003; Anh chị em ruột: Bị cáo là con út trong gia đình có 06 anh em; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án: Năm 2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 07 năm 06 tháng tù giam về Tội mua bán trái phép chất ma túy; Nhân thân: Năm 2006 bị Công an phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi vi phạm trật tự công cộng ở khu dân cư, mức phạt 100.000đ (một trăm nghìn đồng); Năm 2011 bị Công an phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính, phạt cảnh cáo về hành vi gây mất trật tự công cộng. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Cao Bằng từ ngày 19/5/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nông Văn T(Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 28 tháng 5 năm 1981 tại: Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. HKTT và chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố Đề Th, phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, chính quyền đoàn thể trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nông Văn Hội (đã chết); Con bà: Hà Thị Huyền; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo là con

cả trong gia đình có hai anh em; Tiền án, tiền sự: 02 tiền án: Năm 2022 bị Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù giam về Tội mua bán trái phép chất ma túy; Năm 2020 bị Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 24 tháng tù giam về Tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố Cao Bằng từ ngày 19/5/2025 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng hơn 19 giờ ngày 18/5/2025, do có nhu cầu tìm mua ma túy về để sử dụng và bán lại kiếm lời, Nông Văn T một mình đến khu vực bến xe khách thành phố Cao Bằng để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp và nhờ một người đàn ông (T không rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy giúp với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Người này đồng ý và đi mua ma túy giúp T, (T không biết người này mua ma túy với ai, ở đâu). Sau khi mua được 01 (một) gói ma túy gói bằng giấy trắng với người đàn ông này, T về nhà mở gói ma túy ra lấy một ít để sử dụng, phần còn lại Nông Văn T chia ra và dùng giấy bạc, giấy màu trắng, giấy màu trắng xanh gói lại thành 07 (bảy) gói ma túy, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến trưa ngày 19/5/2025, Nông Văn T đang ở nhà tại tổ Đề Thám 05, phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng thì Hoàng Văn N gọi điện thoại hỏi mua ma túy với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), T đồng ý và hẹn đến nhà để giao dịch. T dùng nilon màu hồng gói lại bên ngoài 03 (ba) gói giấy màu trắng xanh và 01 (một) gói giấy màu trắng, mỗi gói tương ứng với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) và cất trong người đợi N đến để bán. Một lúc sau N đến lấy 04 (bốn) gói ma túy rồi cất vào trong chiếc tất bên chân trái đang đi và đưa số tiền như đã thỏa thuận cho T. Khi đang trên đường quay về đoạn đường ngõ 107, tổ Đề Thám 01, phường Thục phán, tỉnh Cao Bằng thì bị Cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Đến 14h45' ngày 19/5/2025, Cơ quan điều tra tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp nhà của Nông Văn T tại tổ Đề Thám 05, phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng. Phát hiện thu giữ 03 (ba) gói ma túy còn lại của T chưa kịp sử dụng và bán hết.

Tại Cơ quan điều tra đã làm rõ, xác định trước đó Hoàng Văn N và Nông Văn T đã được mua bán với nhau 02 (hai) lần: Lần thứ nhất vào ngày 15/5/2025, T bán cho N 01 (một) gói ma túy với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); Lần thứ hai vào ngày 17/5/2025, T bán cho N 02 (hai) gói ma túy với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), các lần mua bán ma túy đều diễn ra tại nhà của T.

*Tại bản cáo trạng số: 11/CT - VKSKV1, ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nông Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Hoàng Văn N, Nông Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn N. Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Văn T. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo Nông Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 24 - 30 tháng tù, bị cáo Nông Văn T từ 09 năm - 09 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 236/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Hoàng Văn N, Nông Văn T có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 19/5/2025; 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi "vỏ bao thuốc lá, 03 mảnh giấy gói thu giữ đối với Nông Văn T ngày 19/5/2025; 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Nilon, giấy gói thu giữ đối với Hoàng Văn N ngày 19/5/2025. Vì đây là vật chứng nhà nước cầm lưu hành, vật chứng là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đỏ, có số IMEI 1 (theo quyết định chuyển vật chứng): 862134041472295, số IMEI 2: 862134041472287, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đen, có số IMEI 1 (theo quyết định chuyển vật chứng): 866531047182214, số IMEI 2: 866531047182206, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Vì đây là công cụ phạm tội còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam: 2.000.000đ. Vì đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí, đề nghị HĐXX xử buộc bị cáo phải chịu nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn N, Nông Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ, mua bán phép chất ma túy Heroine của bản thân, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện. Hồi 13 giờ 20 phút, ngày 19/5/2025, tại tổ dân phố Đề Thám 1, phường Thục Phán, tỉnh Cao Bằng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Hoàng Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 0,37g (không phải ba bảy gam) Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. N khai được mua ma túy với Nông Văn T.

Mở rộng điều tra, Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng khám xét khẩn cấp chỗ ở của T và thu giữ của Nông Văn T 0,29g (không phải hai chín gam) Heroine nhằm sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời. T đã bán ma túy cho N 03 (ba) lần. Lần thứ nhất vào ngày 15/5/2025, T bán cho N 01 (một) gói ma túy với số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng); Lần thứ hai vào ngày 17/5/2025, T bán cho N 02 (hai) gói ma túy với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng); Lần thứ ba vào ngày 19/5/2025, T bán cho N 04 (bốn) gói ma túy với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn N đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a). ...

c). *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

d). ...”

Bị cáo Nông Văn T có 02 (hai) tiền án chưa được xóa án tích, tính đến ngày 19/5/2025, T phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bán ma túy 02 lần trở lên. Do đó, hành vi của bị cáo Nông Văn T phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại các điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

“**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy**

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) *Phạm tội 02 lần trở lên;*

...

q) *Tái phạm nguy hiểm.*

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Cao Bằng truy tố các bị cáo Hoàng Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nông Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo

quy định tại các điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Heroine là dạng ma túy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhằm mục đích phục vụ bản thân, bị cáo T nhằm mục đích mua bán kiếm lời. Do đó, bị cáo Hoàng Văn N phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, bị cáo Nông Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn N chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, tính đến ngày 19/5/2025 tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp Tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo Nông Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo Hoàng Văn N, Nông Văn T đã thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo T có bố mẹ được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều là người có nhân thân xấu, đã ít nhất 01 lần bị Tòa án xử phạt tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm, sửa chữa bản thân để trở thành công dân tốt mà ngày 19/5/2025 bị cáo N lại có hành vi mua 0,37g Heroine về tàng trữ trái phép để sử dụng cho bản thân thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho N 02 lần và lần cuối có khối lượng 0,37g, còn tàng trữ tại nhà 0,29g, tổng cộng 0,66g Heroine, bị cáo T đã tái phạm khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bán ma túy 02 lần trở lên. Do đó, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cần phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc trên mức khởi điểm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để các bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy, suy nghĩ, cải tạo bản thân, từ đó, nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm ma túy nói riêng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về việc xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 236/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Hoàng Văn N, Nông Văn T có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 19/5/2025; 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi "vỏ bao thuốc lá, 03 mảnh giấy gói thu giữ đối với Nông Văn T ngày 19/5/2025; 01

phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Nilon, giấy gói thu giữ đối với Hoàng Văn N ngày 19/5/2025. Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành, vật chứng là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đỏ, có số IMEI 1 (theo quyết định chuyển vật chứng): 862134041472295, số IMEI 2: 862134041472287, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đen, có số IMEI 1 (theo quyết định chuyển vật chứng): 866531047182214, số IMEI 2: 866531047182206, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là công cụ phạm tội còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước.

Đối với tiền Việt Nam: 2.000.000đ. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[9] Cáo trạng của Viện kiểm sát không tổng hợp số số ma túy của bị cáo T bao gồm cả số ma túy đã bán cho bị cáo N để truy tố là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

[10] Đối với người người đàn ông không quen biết bán ma túy cho bị cáo Nông Văn T. Việc trao đổi mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến, do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn N;

Áp dụng các điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Văn T.

2. Về tội danh: Tuyên bố:

Bị cáo Hoàng Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo Nông Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

3. Về hình phạt: Xử phạt:

Bị cáo Hoàng Văn N 26 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 19/5/2025.

Bị cáo Nông Văn T 09 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 19/5/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 236/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Hoàng Văn N, Nông Văn T có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 19/5/2025; 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi "vỏ bao thuốc lá, 03 mảnh giấy gói thu giữ đối với Nông Văn T ngày 19/5/2025; 01 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: "Nilon, giấy gói thu giữ đối với Hoàng Văn N ngày 19/5/2025.

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đỏ, có số IMEI 1 (theo quyết định chuyển vật chứng):

862134041472295, số IMEI 2: 862134041472287, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu đen, có số IMEI 1 (theo quyết định chuyên vật chứng): 866531047182214, số IMEI 2: 866531047182206, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam: 2.000.000đ.

Vật chứng trên hiện đang được lưu tại kho Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số: 112 ngày 14/8/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Cao Bằng.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc các bị cáo Hoàng Văn N, Nông Văn T mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

6. Về thực hiện quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 17/9/2025.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát khu vực 1 - Cao Bằng;
- Công an phường Thục Phán - Cao Bằng;
- Thi hành án DS Cao Bằng;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Kim Chi

